



Hòa Thượng
THÍCH TÂM CHÂU
(1921-2015)

TỈNH MỘNG ĐỜI

Cảm niệm đĩa CD “Tu Là Sửa Đổi” của TN Chân Thiên.

Trời âm đạm, ánh dương soi quang đãng,
Nước vẩn ngẫu, thiên vũ lắng trong thanh.
Cây xum xuê, tay khéo dệt nên tranh,
Đá ngang ngựa, xếp, xây thành non bộ.

Chưa bậc Thánh, người ai không làm lỡ,
Ai là không bỡ ngỡ, nếm hương đời.
Mắt lung linh, hoa lá ngã tươi bời,
Giọng quyến rũ, can tràng thêm đòi đoạn.
Có quyền thế, lớp lớp người lai vãng,
Đầy đô la, oanh én liệng quanh nhà.
Trong thị trường, buông thả mặc xa hoa,
Nơi hí viện, đắm say tràn khoái lạc.
Giờ nào đó, vô thường, thành tan tác,
Hoa rã cành, cánh hạc vút bay xa.
Bóng biển khơi, dòng lệ chảy vui đầy,
Đời là mộng. Chỉ còn đường tu tiến!
Đường tu tiến, vững đi trên chính kiến,
Sửa sạch trong thân, miệng, ý nơi ta.
Một lòng nương theo dấu cũ Phật Đà,
Tròn phúc tuệ, hiện trắng tròn đại giác.
Tâm tạo tác nên những điều thiện ác,
Tâm trong lành, thiện ác cũng xuôi theo.
Hiểu vô thường, vô ngã, khổ bao nhiêu,
Niệm thiện khởi, thân tâm hoàn an lạc.

Từ Quang, ngày 08.02.2002

Thích Tâm Châu

BÓNG HOA ĐÀM

Bao năm khói lửa ngút ngàn khơi,
Một bóng hoa đàm mát dịu người.
Vượt thoát hiểm nguy tâm tịnh lạc,
Vườn đời muôn sắc vẫn xanh tươi.

Mùa Phật Đản, PL. 2547 (2003)

VỌNG THANH BÌNH

Giáp Thân xuân đảo vọng thanh bình,
Hoa thảo phương tiên vạn tượng minh.
Chinh chiến trường hưu nhân hảo hợp,
Chư phương hạnh phúc lạc an ninh.

MONG THANH BÌNH

*Xuân Giáp Thân sang, đón thái bình,
Cỏ hoa thơm tốt mọi loài xinh.
Chiến tranh ngừng hẳn, người giao hảo,
Hạnh phúc, an ninh khắp thị thành.*

Xuân Giáp Thân (2004)

XUÂN TỚI MỪNG XUÂN

Xuân tới mừng xuân, xuân cả kinh.
Nhu trầm hương ngát tỏa quanh mình.
Nhu vàng sao sáng không trung đây,
Nhu mộng ngàn thu hiển hiện hình.
Nhu gió muôn phương tụ hội về,
Nhu làn hơi thở động sơn khe.
Nhu hồn sông núi vui tràn ngập,
Nhu nước cam lồ tỉnh mộng mê.
Nhu đất tròn xoay, vũ trụ an,
Nhu tùng xanh đứng vượt nghiêm hàn.
Nhu lòng muôn vật xuân trường tại,
Nhu thắm hương xuân vạn cảnh nhân.

Xuân Quý Mùi (2003)

ĐỘNG TÂM

**Tâm mục dao huy thiên địa cuồng,
Kinh văn triết nhợt Việt biên cương.
Tiên nhân huyết hãn kinh niên tại,
Mãi quốc cầu vinh Cộng phỉ chương.**

ĐỘNG TÂM

*Trời đất quay cuồng dạ quặn đau!
Nghe tin cắt đất nhượng cho Tàu!
Bao đời xương máu công người trước,
Bán nước cầu vinh, Cộng cúi đầu!
Ngày Đông: 27.12.2001*

HỒNG HIÊN TỰ CẢNH

**Hồng Hiên tới dễ, khó về,
Nhớ nhà, nhìn cảnh, hồn quê nhẹ nhàng.
Mái chùa cổ kính hiên ngang,
Ngựa voi rông cá hàng hàng tiếp nghinh.
Lững lờ mây trắng trời xanh,
Biển khơi thả gió an lành thông reo.
Dập dìu du khách ra vào,
Nã phiến tan biến, ồn ào lắng im.
Ngước nhìn Bồ Tát Quan Âm,
Nét từ bi hiện đời tìm kêu than.
Di Đà tiếp dẫn nghiêm trang,
Giơ tay tế độ muôn vàn sinh linh.
Tặng Vương dung mạo an bình,
Minh châu, tích trượng dẫn mình độ vong ...
Văn Thù tỏa trí tuệ thông,
Biển tan ngu muội về dòng giác viên.**

Uy nghi, Bồ Tát Phổ Hiền,
Nêu gương công hạnh trang nghiêm muôn loài.
Ngài Di Lặc ban nụ cười,
Từ bi hỷ xả dịu đời tang thương.
Thấy đời là đại mộng trường,
Thế gian hạnh phúc không màng, ra đi.
Sáu năm khổ hạnh ai bì,
Sau khi đại giác lại vì độ sinh.
Bốn lăm năm tận sức mình,
Động bốn chón hình thành thiêng liêng.
Giáng sinh Lâm tỳ ni viên,
Bồ đề thành đạo vẹn truyền công tu.
Độ anh em Kiều Trần Như,
Vườn Nai xe pháp từ từ chuyển xa.
Niết Bàn tại Câu Thi Na,
Cuộc đời Đức Phật Thích Ca viên thành.
Nhìn qua bia đá chênh vênh,
Một Chín Một Bảy (1917) dấu hình đầu tiên.
Chiến tranh Pháp Đức triền miên,
Con dân đất Việt đến phiên khuông phù.
Nơi đây trại lính hậu khu,
Kẻ còn người mất đèn bù niềm thương.
Tạm che một mái thảo đường,
Thờ linh, thờ Phật tỏ tường nhớ ơn.
Danh xưng tự hiệu Hồng Hiên,
Hiên ngang Hồng Lạc rạng miền Âu Châu *
Bao năm mưa nắng dãi dầu!
Bao năm chính pháp biết đâu tìm tòi!
May thay vận hội sau này,
Nhân duyên đưa đẩy có Thầy lo toan.
Trước sau dốc chí sửa sang,
Mở đường khai lối khang trang đàng hoàng.
Sớm chiều hương ngát, chuông vang,

Hồn dân tộc lan tràn đó đây.
Trăng soi thấu đáy lòng cây,
Gió rung vách lá thêm say lòng thiền.
Giúp đời tỉnh mộng triền miên,
Giúp người an lạc, góp duyên Đạo Vàng.

Chùa Hồng Hiên ngày 10.10.2002, Hòa Thượng Thích Tâm Châu

*** Tại chùa Hồng Hiên có hai đôi câu đối như sau:**

1) Hồng Lạc linh căn phương Việt địa,

Hiên ngang hùng khí tráng Âu thiên.

2) Tự ảnh cao tiêu dân tộc tính,

Nguyệt quang thâm ấn bách tùng tâm.

*1) Cội gốc linh thiêng của dòng Hồng Lạc, đã làm lừng thom nơi đất Việt,
Nay đem lại khí phách anh hùng, làm vang dội mạnh cả bầu trời Âu Châu.*

2) Bóng chùa nêu cao hồn dân tộc,

Ánh trăng in sâu vào lòng cây tùng cây bách.

QUYẾT TÂM

**Quyết tâm khôi phục Việt giang san,
Đoàn kết toàn dân bất cảm hàn.
Kế hoạch thiên ban phương tiện dụng,
Khải hoàn ca khúc đại huy hoàng.**

QUYẾT TÂM

*Giang sơn nước Việt phục hồi,
Quyết tâm đoàn kết không nguôi dạ này.
Biết bao kế hoạch hiện bày,
Khải hoàn ca khúc, ấy ngày vui chung.
Ngày Đông: 27.12.2001*

LÀM DUYÊN CHO ĐỜI

Cảm niệm bữa cơm gầy quĩ xây chùa Phật Quang Úc Châu.

Đòng đời chan chứa khổ đau,
Phật Quang rải ánh đạo màu nơi nơi.
Hương sen ngát tỏa khung trời,

Lời Vàng thấm đượm lòng người bơ vơ.
Mái chùa ẩn dấu tiêu sơ,
Lâng lâng thanh thoát hồn thơ nhẹ nhàng.
Lướt qua mưa gió phũ phàng,
Vượt qua chìm nổi huy hoàng tiến lên.
Lấy tâm chân chính xây nền,
Hành trang bổ thí làm duyên cho đời.
Biết đời là lẽ đời,
Chung lòng chung sức cùng người chung xây.
Vàng ô di chuyển Đông, Tây,
Xuân hoa tươi mát, Thu gầy vóc xưa!
Gây nhân công đức bao vừa,
Càng tăng phước thiện càng thừa vinh quang.
Cùng nhau tiến bước lên đàng!

Phật Quang: 30.11.2003, Thích Tâm Châu

BIÊN MÃN XUÂN

**Xuân canh, xuân tâm biên mãn xuân,
Thiên thanh hoa thảo nhận nhân quần.
Tứ thời hanh vận trình hoan lạc,
Vạn Sự như nhiên nhật nhật tân.**

TẤT CẢ LÀ XUÂN

*Tâm, cảnh vui tươi tất cả xuân,
Trời xanh, cây cỏ đến nhân quần.
Bốn mùa tốt đẹp mừng vui vẻ,
Muôn sự như nhiên, mới mới lần.*

Xuân Giáp Thân (2004)

HÔNG HIÊN CỔ TRẠI

Hông Hiên cổ trại tráng Âu thiên,
Hùng khí hiên ngang chiến sĩ truyền.
Bát ngũ tiên thi nghĩa dũng,
Danh lam viễn chấn lạc kim niên.

TRẠI CŨ HÔNG HIÊN

*Trời Âu, trại cũ Hồng hiên,
Hiên ngang hùng khí vang truyền chiến binh.
Tám lăm năm nghĩa dũng thành,
Ngày nay chùa cảnh uy danh lẫy lừng.*

Fréjus, tháng 10, 2002

MỘNG HOA NIÊN

Thiên địa nhân tam tài,
Nhân duyên hợp triển khai.
Từ bi tinh trí tuệ,
Lợi lạc mãn trần ai.

MỘNG TUỔI XANH

*Trời đất người hòa hợp,
Nhân duyên sẽ mở mang.
Tình thương và hiểu biết,
Lợi lạc khắp nhân hoàn.*

Ngày Đông: 01.01.2002

TỪ QUANG CẢNH TRÍ

Ngật ngật cao cư hưởng hải tung,
Tứ vi lâu các nhiều triều tông.
Thanh tùng thùy ảnh nghinh phong quyển,
Phảng phát hương phiêu hỷ lạc trung.

*Chon von ngôi hưởng biển khơi,
Bốn bề lâu các xinh tươi triều vào.
Tùng xanh gió lượn rì rào,
Hương bay phảng phát tuôn trào niềm vui.*

Nice, tháng 10.2002

QUÁN NHƯ NHƯ

Liễu sinh thoát tử quán như như,
Bất trệ không, thời, bất khả tư.
Nhất niệm vô vi chân chính niệm,
Hoa khai kiến Phật, nhập Vô dư.

QUÁN NHƯ NHƯ

*Quán chiếu như như, rõ tứ sinh,
Thời, không không vương, chẳng suy bình
Vô vi chính niệm, không tà niệm,
Hoa nở Vô dư, Phật hiện hình.*

Từ Quang: 19.01.2004

TỪ QUANG TỰ SỰ

Ngôi trên chùa Nice nghĩ về xưa,
Biển cố bảy lăm (thực bắt ngờ) thực bắt ngờ.
Cả nước tang thương, người tán loạn,
Tâm thân lưu lạc, phận đong đưa.
Từ Thái Lan qua đến Nice này,
Ở ăn tùy tiện lẽ voi đây!
Nhà thuê mấy tháng rồi di chuyển,
Chuyến tới Mi ê (Cimiez) hạnh phúc thay! *
Tòa nhà thị xã đứng trông coi,
Nhà đá hai tầng ngó biển khơi.
May mắn thiện nhân thuê giúp hộ.
Từ Quang ra mắt giữa lòng đời.
Một mình lui thủ xuống cùng lên,
Lễ Phật tụng kinh, xuống bếp liền.
Sạch sẽ sân nhà, rau trái tốt,
Khách du tiếp đãi, giáng kinh chuyên.
Dần dần Phật tử các nơi về,
Giáng pháp, in kinh bận rộn ghê!
Lui tới Hồng Hiên, đi các nước,
Vui cùng tứ chúng cảnh xa quê.
Mỗi độ thu về lá rụng rơi,
Mỗi lần mưa đổ mịt chân trời.
Mỗi đêm thanh vắng Giao Thừa đến,
Là lúc hồn quê vật rã rời!
Vẫn biết vô thường khó tránh ai,
Lòng thương dân, nước chẳng mờ phai.
Đạo Vàng ân đức mong đền đáp,
Một tấm thân coi, một bán hoài.
Xa Nice đã trên hai chục năm,
Dấu đầu hoàng pháp khắc ghi tâm.
Mỗi năm vẫn một, hai lần viếng,
Gửi lại nguồn thương với nghĩa thâm.

Cầu mong cảnh Nice vẫn vui tươi,
Đạo với người chung cảnh tuyệt vời.
Vẫn nước trắng trong, làn gió nhẹ.
Vẫn đèn rực sáng, nở môi cười.
Nice với người đây nghĩa đẹp tươi,
Đạo, đời tươi đẹp một khung trời.
Cùng trong pháp tính trong nguồn sống,
Mãi mãi trong thanh, mãi sáng ngời!

Nice, tháng 10.2002

** Thuê ngôi biệt thị của thị xã Nice, tháng 5 năm 1976, số nhà 32 Avenue Dr. Ménard, vùng Cimiez, Nice, France.*

ĐÁO ÚC CHÂU

**Ngã đảo Úc Châu xứ,
Đồng nhân giai thiện lữ.
Thực hành Bồ Tát đạo,
Lợi sinh, vô tha, tự.**

TỚI ÚC CHÂU

Ta đi tới Úc Châu
Nhìn bạn mến thương nhau.
Thực hành Bồ Tát đạo,
Lợi sinh, không sắc màu.

Ngày Đông: 01.12.2002

KIM CƯƠNG ẢNH HIỆN

**Thanh không nhật chiếu,
Thủy hiện linh lung.
Quang ảnh sắc diệu,
Kim cương thể trung.**

*Trời xanh ánh nắng trong xanh,
Soi vùng nước lặng lung linh sáng ngời.
Muôn màu hiện ảnh chơi vui,
Như kim cương thể một trời như như.*

Nice, Trung Thu 2002

CHIỀU VỀ BIỂN NICE

Đàn âu trái cánh biển xanh,
Gió lùa mây bạc nhuộm hình hoàng hôn.
Xe như nước chảy xuôi nguồn,
Thuyền như lá trái cánh buồm phát phơ.
Thanh không chim sắt lượn chờ,
Xuống lên nhà khói vật vờ đó đây.
Lâu đài ven núi ngất ngây,
Đèn xanh vụt hiện, tỉnh say vô thường.
Thảnh thơi du khách lên đường,
Hương về quán trọ, tư lừng trời mây.
Nhìn ra trắng nước vui đầy,
Nhìn đời một giấc mộng dài, ngắn thôi.
Đáy lòng vằng vặc gương soi,
Thăng hoa nhân quả, đón người thăng hoa.

Nice, tháng 10.2002

HIẾU HẠNH

Nhớ thuở ngày xưa,
Khi còn ấu thơ.
Cha mẹ thương con,
Biết nói sao vừa.
Khi con khôn lớn,
Cùng đời tranh đua.
Từng giây từng phút,
Không bao giờ lơ.
Thương con không bến không bờ,
Trọn lòng hiếu hạnh phụng thờ mẹ cha.

Mùa Thu, Quý Mùi (2003)

HỒNG HIÊN TỰ SỰ

Chùa Hồng Hiên gắn liền theo thế cuộc,
Lụy chiến tranh Pháp Đức, dựng nơi này.
Việt, Miên, Lào đóng trại tại nơi đây,
Làm hậu cứ, viện binh cho tiền tuyến (1).
Người trai Việt, tỏ hiên ngang lão luyện,
Vang trời Âu, nghĩa dũng kém thua ai.
Giúp đỡ người không một chút nhạt phai,
Tâm tưởng hướng về quê cha đất tổ.
Ngay tại trại nuôi người chiến binh đang ở,
Lập tháo am thờ Phật Tổ, vong linh.
Để sớm hôm trang trải trọn đạo tình,
Cầu yên ổn, cầu vong linh siêu thoát.
Một buổi nọ, một nguồn tin đầy hoan lạc,
Đó là tin Ngài Thanh Vực thăm chùa.

Cảm Việt binh, còn nhớ đất Việt xưa,
Hồng Hiến Tự, tên ngôi chùa được đặt (2).
Rồi sau đó, chiến trang nay ngưng bật,
Đâu đó về, nơi trại lính bỏ không.
Trại bỏ không, ngôi chùa cũng bỏ không,
Không người ở, cảnh chùa dần hư hoại.
Ít người Việt tại địa phương ái ngại,
Đứng ra thuê, để lui tới sớm chiều.
Lo đèn hương, lo tu bổ ít nhiều,
Cho cảnh giới bớt hoang liêu vắng vẻ.
Thêm bước nữa, gặp thời cơ, đẹp đẽ.
Lập Hội chùa, lập đề án chỉnh trang.
Khung nền xưa xây cất lại đàng hoàng,
Phật thờ trước, Mẫu sau, cùng chiến sĩ (3).
Thu, Bảy Lăm, (1975), may có Thầy hoan hỷ,
Tới vùng này hướng dẫn việc Phật chung.
Nâng tinh thần đạo pháp với non sông,
Chung xây dựng, rạng danh dòng giống Việt.
Phong cảnh muốn trở nên diễm tuyệt,
Phái đứng quyền tự chủ đất tên chùa.
Thầy đệ đơn lên Tổng Thống xin mua.
Được chấp thuận, giấy tờ xong xuôi cả.
Nơi thờ tự, thờ riêng thêm trang nhã,
Và, dễ dàng hành đạo của người tin.
Chùa nguy nga, Phật ngự đóa hồng liên,
Điện nghiêm túc, Mẫu nghi coi lẫm liệt.
Ngôi nhà mới, dùng cho phân chuyên biệt,
Đã xây thành vững chắc và tiện nghi.
Khách vắng lai, nơi cư trú Tăng, Ni,
Đều hoan hỷ, thanh thoi trong chức vụ (4).
Ngoài vườn tược, cảnh hoang vu xưa cũ,
Đúc đường đi, trồng cây cảnh xanh tươi.
Tứ động tâm, chư tôn tượng sáng ngời,

Đứng tiếp dẫn, hàng Di Đà rực rỡ.
Đức Di Lạc đứng tươi cười nức nở,
Tích trượng rung, hàng Địa Tạng uy nghiêm.
Hàng Quán Âm, rải từ lực vô biên,
Bình cam lộ cứu muôn loài giải thoát.
Gió biển thổi, tỏa hương thơm ngào ngạt,
Mi-mo-da cùng hoa quý khoe màu.
Ngài Văn Thù gieo trí lực cao sâu,
Công hạnh lớn, Phổ Hiền Vương biểu tượng (5).
Rồng phụng ngựa voi chim cá lượn,
Đêm thanh gió mát bóng trăng kê.
Ai là người còn lưu luyến hồn quê,
Hồng Hiền Tự là hồn quê bất diệt.

Chùa Hồng Hiền, tháng 10.2002

(1) Năm 1914-1918, chiến tranh giữa Đức và Pháp, Pháp cai trị 3 nước Đông Dương: Việt Nam, Cao Miên và Ai Lao, 3 nước này phải gửi quân sang giúp và đóng tại trại Gallieni, Fréjus. Các chiến binh Việt Nam dựng một ngôi nhà lá để thờ Phật và những người đã mất. Thảo am này được dựng nên năm 1917.

(2) Trong thời gian chiến tranh, Hòa Thượng Thích Thanh Vực được mời sang thăm viếng và an ủi các chiến binh. Ngài thấy anh em lập chùa thờ Phật và các vong linh. Ngài cho tên hiệu chùa là Hồng Hiền tự. “Hồng” là họ Hồng Bàng, “Hiên” là hiên ngang. Ý nói các chiến binh Việt Nam là những người có chí khí hiên ngang, dòng dõi họ Hồng Bàng, thủy tổ của dân tộc Việt.

(3) Hết chiến tranh, người đầu về đó, trại lính ở không và chùa cũng bỏ không. Có một số bà Việt lấy chồng Pháp, cư ngụ gần nơi trại, làm thư xin bộ Quốc phòng cho thuê khu chùa cũ để trồng nom. Đó là ông bà Francois Salmon cùng vài vị khác. Sau, các vị xin lập Hội lấy tên là Hội Phật Giáo Côte d Azur năm 1967. Năm 1968 đổi tên là Hội Phật Giáo Pháp. Cuối cùng, đổi tên là Hội Phật Giáo Pháp Việt năm 1970. Chùa được trùng tu vào năm 1972. Trong chùa thờ thành hai phía. Phía trước thờ Phật trông về đằng trước, phía sau thờ mẫu và chiến sĩ trông về đằng sau. Thờ phụng tạm được, nhưng không được trang nghiêm.

(4) Tháng 7 năm 1975, Ban Trị Sự và chư Phật tử Hội Phật Giáo Pháp Việt thỉnh Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, kiêm Phó Chủ Tịch Giáo Hội Phật Giáo Tăng Già Thế Giới, kiêm Chủ Tịch Hội Phật Giáo Thế Giới Phụng Sự Xã Hội, từ Bangkok sang Pháp, đảm trách ngôi vị Lãnh Đạo Tinh Thần và Trụ Trì chùa Hồng Hiền

ngày 17.08.1975. Ngày 01.04.1976 Hòa Thượng kiêm nhiệm chức vụ Hội Trưởng Hội Phật Giáo Pháp Việt, vì ông Hội Trưởng Francois Salmon mất. Từ đó, Hòa Thượng Thích Tâm Châu đứng ra xin mua đất, sửa chùa, làm nhà, thỉnh tượng, trang thiết hoa viên, hướng dẫn Phật tu học.

(5) Hoa viên chùa Hồng Hiên, Hòa Thượng cho đúc tượng tứ động tâm, tức là 4 nơi động tâm của Phật Giáo: nơi đức Phật giáng sinh (vườn Lâm Tỳ Ni), nơi Đức Phật thành đạo (Bồ Đề đạo tràng), nơi Đức Phật thuyết pháp (vườn Lộc Uyển) và nơi Đức Phật nhập niết bàn (Câu Thi Na). Ngoài ra, Hòa Thượng còn đúc thêm các tượng: tượng Đức Phật Di Lạc, tượng Bồ Tát Văn Thù, Bồ Tát Phổ Hiền, hai hàng tượng Đức Phật Di Đà tiếp dẫn, hai hàng tượng Đức Quán Thế Âm rải nước từ bi, hai hàng tượng Đức Địa Tạng cầm minh châu, tích tượng cứu độ chúng sinh.

NHÌN THẾ SỰ

Chiến tranh lạnh ngừng im năm Chín Mốt *
Ai cũng mừng, sẽ được hưởng thanh bình.
Không bao lâu khói lửa lại tung hoành,
Vì sắc tộc, vì hiềm thù tôn giáo.
Serbia giết dân Kosovo tàn bạo,
Ái Nhĩ Lan, Thiên Chúa giáo, Tin Lành.
Israel với dân tộc Palestine,
Cùng nhiều nước nơi Phi Châu bùng nổ.
Mượn chính nghĩa, qua danh kia nghĩa nọ,
Nương sức ngoài, gây thanh thế xưng hùng.
Hạnh phúc dân đưa đến chỗ bần cùng,
Tiêu mạng sống dân đen không hối hận.
Cùng nhân loại, sao coi nhau tàn nhẫn,
Cùng tham sinh úy tử, khác gì đâu!
Dù danh kia lợi nọ được bao lâu,
Nhân quả tới, chạy nơi nào thoát khỏi!

Có đạo giáo để tránh điều tội lỗi,
Đạo giáo là vườn hoa quý của nhân sinh!
Có sắc dân, dù có khác sắc hình,
Máu vẫn đỏ, sống như nhau không khác!
Mê lầm lẫn, nên quay về bến giác!
Thương yêu nhau và giúp đỡ lẫn nhau!
Lấy tình thương, và lấy hiểu biết làm đầu,
Chung xây dựng nền thanh bình vĩnh cửu.

Nice, tháng 10.2002

** Năm 1991, chiến tranh lạnh giữa khối Cộng Sản Nga và khối Tự Do Mỹ ngưng hẳn, bởi các nước Cộng Sản Đông Âu và thành trì Liên Xô sụp đổ.*

QUÁN HƯ KHÔNG

Nghiêm Đông nhậm Nghiêm Đông,
Tản bộ tuyệt đường trung.
Phong trực tăng lãnh khí,
Dao quan độc lập tùng.
Công viên trầm an tĩnh,
Tứ cố bạch sơn thông.
Thụ lập hoan nhân tẩu,
Mộc bàn thán tịnh không.
Tuyệt thanh an bàn thượng,
Ngưỡng ngọa khán thương khung.
Pháp giới vô biên tế,
Phong vân hạnh ngộ phùng.
Vũ trụ tuần hoàn chuyển,
Cao đê phẩm loại đồng.
Vạn ban dung biệt tướng,
Phật tính tại kỳ trung.

*Nghiêm Đông, mặc Nghiêm Đông,
Đường Tuyết bước thung dung.
Gió đẩy thêm khí lạnh,
Nhìn xa một bóng tùng.
Công viên im thin thít,
Núi trắng bốn bề thông.
Cây đứng mừng người tới,
Bàn gỗ vắng lặng không.
Bàn gỗ vun sạch tuyết,
Nằm trông ngắm trời xanh.
Bao la nhìn pháp giới,
Vận hội gió mây lành.
Vũ trụ tuần hoàn chuyển,
Tháp cao phẩm loại đồng.
Muôn ngàn hình tướng khác,
Phật tính ẩn nơi lòng.*

Montreal: 10.01.2004

KHÔNG QUÊN CHÍNH NIỆM

Bao đời kiếp đắm chìm trong sanh tử,
Quên bản thân, quên chính niệm nơi mình.
Cuốn theo đời, qua dòng xoáy vô minh,
Lên và xuống, hiện thiên hình vạn trạng.
Tâm, vật lý, nhìn đảo điên, tính toán,
Chấp đoạn, thường với ngã ái, si mê.
Xa, xa xa nơi chốn phải quay về,
Tâm viên giác được kết tinh bằng chính niệm.
Niệm muôn pháp, kinh qua bao thực nghiệm,
Là vô thường, vô ngã, khổ đau hoại.
Niệm nhân sinh qua hành nghiệp phôi thai,
Thiện, bất thiện, bóng hình không sai chạy.
Niệm ân nghĩa, trả đền không sai trái,
Dù hạt cơm, dù manh áo mà thôi!
Với một lời vàng ngọc tạo nên đời,

Với công đức lưu truyền cho hậu thế.
Niệm Phật Pháp gạn trong bao suối lệ,
Tạo cho mình một hải đảo vô sinh.
Phá tối tăm đạt tới đại quang minh,
Trăng diệu giác lung linh trong nước tịnh.
Niệm chân chính in sâu nơi chân cảnh,
Tỏa hào quang rọi sáng khắp xưa sau.
Niệm vươn lên trong như lý nhiệm màu,
Muôn sự vật đượm vô biên phước lạc.

TẤT CẢ LÀ XUÂN

cảm niệm tập thơ: Nụ Đào Nở Hoa” của Thích Thiện Hữu

Tất đều là xuân,
Dù vũ trụ chuyển vần.
Dù cỏ cây thay áo,
Dù dáng vóc thể nhân.
Kìa bầu trời xanh xanh,
Làn mây trắng vui quanh.
Trong không gian vô tận,
Nhuộm ánh sáng trong lành.
Gió nhẹ ru cành lá,
Nâng hồn nhạc vô sinh.
Tinh hoa cây lặng chuyển,
Dịu dịu giọng vô thanh.
Róc rách từ nguồn sâu,
Ghèngh khe đá gập đầu.

Cỏ cây căng nhựa sống,
Ủ chân lý nhiệm màu.
Hoa tuyết trắng không gian,
Cây trơ đá ngấm nghiêm hàn.
Hơi xuân vừa lay tỉnh,
Hoa lá rộ huy hoàng.
Hữu tình hay vô tình,
Hàm dưỡng thể trường sinh.
Thỏ ngọc nương tay chỉ,
Muôn sông hiện bóng hình.

Phật Đà: 15.12.2002

CHÚC MỪNG

Phật tử Hoàng Thị Ngọc 90 tuổi
Phúc âm gia đình quý hóa thay,
Chín mươi tuổi thọ đẹp xum vầy.
Cháu con săn sóc lòng yêu quý,
Bầu bạn thăm non nghĩa trọn đầy.
Nền đạo một lòng chung góp sức,
Việc đời trăm cảnh sẵn sàng xây.
Nhờ ơn Tam Bảo thường gia hộ,
Hiện thế, lai sinh lộc thọ đầy.

Mùa Đông Nhâm Ngọ (2002), Thích Tâm Châu

CỬU TUẦN KHÁNH THỌ

Cụ Hoàng Thị Ngọc
Chín mươi tuổi thọ Phật cho,
Thân tâm an lạc, không lo, không phiền.
Đức như nhiên, dáng điệu hiền,
Nhất tâm niệm Phật tinh chuyên không rời.
Nếp nhà ngày một rạng ngời,
Cháu con vinh hiển nơi nơi kính mừng.
Gió reo hoa nhạc tung bừng,
Ao sen thất bảo lầy lừng tương lai.

MỪNG SINH NHẬT

Phật tử Trí Thắng
Trí Thắng năm nay đã tám mươi,
Tóc tuy bạc trắng, đạo càng tươi,
Phật Quang, Phật sự không ngừng nghỉ,
Sống quá trăm năm giúp đạo đời.

Chùa Phật Quang: 12.01.2003, Hòa Thượng Thích Tâm Châu

THƠ CHÚC THỌ HÒA THƯỢNG

của Ni Sư Như Trang chùa Đại Bi Quận Tân Bình, Saigon, Việt Nam.

Bôn tợ Đại Bi chúc thọ Thầy,
An khang tứ đại rất mừng thay.
Phước như Đông hải công thành tựu,
Thọ tử Nam sơn đức đủ đầy.
Thuyết pháp độ sanh vô số kẻ,
Hoằng truyền chánh pháp khắp đông tây.
Chúc Thầy pháp thể khinh an mãi,
Vạn thọ vô cùng độ đó đây.

Xuân Quý Mùi (2003)

NHỜ ƠN ĐỨC PHẬT

(Họa theo nguyên vận thơ chúc thọ của NS Như Trang)

Sa giới nhờ ơn một Đức Thầy
Thấm nhuần mưa pháp mát lành thay.
Căn trần gắng sửa nhân công đức,
Phúc trí siêng tu, quả trọn đầy.
Đuốc tuệ soi chung không giới hạn,
Lòng từ ban rải khắp đông tây.
Non sông, đạo pháp trùng hưng vận,
Trăng nước mây trời thỏa chí đây!

Xuân Quý mùi (2003)

MỪNG NGÀY RƯỚC PHẬT

Lên chùa A Di Đà Mới
Hăm mấy năm trường, cảnh bấp bênh,
Tưởng chừng Phật sự khó viên thành.
Ngày nay thành được mừng vô hạn,
Tam Bảo, Thiên Long chứng đạo tình.
Nghĩ thường Phật tử vẫn một lòng,
Dù gặp gian lao vẫn gắng công.
Chung sức, cúng dường, chuyên khẩn nguyện,
Nguyện thuyên Phật pháp thuận xuôi dòng.
Tặng Ni một mực gắng lo toan,
Vất vả bao nhiêu dạ chẳng sờn.
Quyết chí mua ba căn phố nữa,
Hợp cùng bảng vẽ mới chu toàn.
Chính quyền chấp thuận, khởi công xây,
Nhưng vẫn còn lắm chuyện gay,
Cắt đất sau chùa, đường thoát hiểm,
Đất mang ô nhiễm phải thay ngay!
Tài chính khó khăn phải mượn vay,
Thu, Đông thay đổi khó ngờ thay!
Công trường chậm trễ nhiều duyên nghiệp,
Nơm nớp lo âu ngày lại ngày.
Tuy vậy tín tâm, việc vẫn nên,
Cho ta tôi luyện cái tâm bền.
Cho ta gắng sức tu hành mãi,
Vui hưởng liên đài chín phẩm lên.

Chùa Di Đà: 26.01.2003, Thích Tâm Châu

CHÚC MỪNG.

Phật tử Trần Thế Vinh và Phật tử Ngô Thị Mỹ 90 tuổi

Tổ ấm ban cho tuổi chín mươi,
Đạo đời thương mến đậm đà vui.
Đức nhà phúc hậu qua ly loạn,
Pháp Phật huyền vi hóa giải đời.
Thế sự lo toan tròn phận sự,
Bản thân thấu rõ lẽ vui đây.
Gắng theo gương Phật tâm an tịnh,
Mình với đồng nhân mãi thắm tươi.

*Tổ Đình Từ Quang, ngày 07.01. Quý Mùi
Hòa Thượng Thích Tâm Châu*

VÔ ĐỀ

Lát phát bụi mưa bay,
Tâm an lạc tràn đầy.
Cây ung dung đón gió,
Mây núi ửng vàng hây.
San Jose: 15.3.2003

BƯỚC THUNG DUNG

Trời mờ mờ hơi sương,
Chân nhẹ bước lên đường.
Nhịp thở an chính niệm,
Thân tâm tràn thanh lương.
San Jose: 15.3.2003

PHONG QUAN KỆ *

Âm giới, dương trần lưỡng cách gian,
Thừa tư chú lực niệm phong quan.
Sắc thân giả hợp hoàn nguyên bản,
Thần thức an nhiên nhập niết bàn **
*Âm dương đôi ngả cách nhau rồi,
Chú lực, quan tài đóng lại thôi!
Giả tạm thân này về chỗ cũ,
Niết bàn tự tại thanh thoi ngời. ****

* Bài kệ đóng nắp quan tài

** Cư sĩ, đối ra: “Thần thức an nhiên tự tại nhàn”.

*** Cư sĩ, đối ra: “Thanh nhàn tự tại thỏa rong chơi”.

DI QUAN KỆ

Di chuyển nhục thân hướng hỏa đài,
Phân thiêu trọc khí tuyệt trần ai.
Sắc không lưỡng cực hoàn nguyên thể,
Nhất niệm viên quang Cực Lạc khai.

*Thân xác chuyển đi tới hỏa đài,
Thiêu tan trọc khí dứt trần ai.
Sắc không hai cực về nguyên tạng,
Một niệm viên quang Cực Lạc khai.*

* Bài kệ di chuyển quan tài đến dàn hỏa.

PHÁT TRẦN KỆ *

**Sa bà ác trọc, khổ, trầm luân,
Nhất phát trần ai bất nhiễm thân.
Tâm vật nhất như lung tính hải,
Tịch quang thường tại nhuận trường xuân.**

*Sa bà ác trọc phải trầm luân,
Phủ sạch trần ai chẳng nhiễm thân.
Tâm vật chung nhau trong biển tính.
Tịch quang còn mãi, mãi trường xuân.*

Tháng 3.2003

** Bài kệ cảm cây phát trần phẩy trên quan tài.*

NGŨ TUẦN KHÁNH HỮ

*Thân tặng Thượng Tọa Thích Như Điển
Viện chủ chùa Viên Giác, Đức quốc.
Thiên mệnh hữu dư * phúc thọ khai,
Trang nghiêm y, chính nhuận Tăng tài.
Giang sơn, đạo pháp tồn tâm niệm,
Xán lạn thời quang, hương bảo đài.*

*Năm lăm phú thọ nở hoa,
Trang nghiêm y, chính đậm đà Tăng thân.
Lòng mang đời, đạo tinh thần,
Thời quang bừng sáng nhẹ chân liên đài.*

**Chùa viên giác, Hannove, Đức quốc, ngày 28 tháng 6 năm 2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu hỷ tặng**

** 50 tuổi gọi là “Tri thiên mệnh”. “Hữu dư” là “có thừa” tức là ngoài 50 tuổi.*

VINH NHẬM TRỤ TRÌ

*Mừng Đại Đức Thích Hạnh Tấn
Vinh nhậm Trụ Trì chùa Viên Giác, Đức quốc*
**Kê vãng khai lai, Phật pháp phần,
Hòa minh, thanh, nghị, tạo công huân.
Cần cầu diệu pháp tư thân mệnh,
Lợi lạc quần sinh chủng thắng nhân.**
*Đây phần Phật pháp trao cho,
Thuận hòa, trong sáng, siêng lo công trình.
Chăm cầu diệu pháp sửa mình,
Chúng sinh vui vẻ, trưởng thành thắng nhân.*

*Chùa Viên Giác, Hannove, Đức quốc, ngày 28 tháng 6 năm 2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu hỷ tặng*

KHUÔNG VIỆT TỰ CẢM TÁC

**Khuông Việt vãng thời, hiện thử phương,
Viên dung nhị đế, hiển chân thường.
Trí minh khai triển, nhân hoa nhuận,
Đạo pháp phương lưu, tuế nguyệt trường.**
*Dấu xưa, Khuông Việt hiện thời,
Chân thường hiển lộ, đạo, đời viên dung.
Trí Minh, cảnh vật tưng bừng,
Hương thơm đạo pháp lầy lừng dài lâu.*

*Chùa Khuông Việt Oslo, Na Uy: 02.7.2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu cảm tác*

CƠ DUYÊN HUYỀN DIỆU

Hăm tám năm trường thâm thoát mau *,
Không gian bằng bạc tỏa muôn màu.
Cơ duyên huyền diệu lồng hương gió,
Thoảng chốc tâm linh hiệp ý đầu!
Khuông Việt dấu xưa tỏa ngát hương,
Na Uy thêm vẻ đẹp khôn lường.
Chung vui, con Phật hòa mây quện,
Tâm với tâm đồng, đạo Pháp Vương!

*Mùa an cư, chùa Khuông Việt, Na Uy
Phật Lịch 2547, ngày 02.7.2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu hỷ tặng
* 1975-2003.*

QUẢNG-HƯƠNG-TỰ TỰ CẢM

Tứ thập niên tiền, Pháp nạn lâm,
Phổ thiên ta thán, lệ nan cảm!
Quảng Hương vị pháp vong thân mệnh,
Đạo hạnh trường lưu bách tính tâm.
Đan Mạch, Bắc Âu, sáng đạo trường,
Phương danh tự hiệu, bá chư phương.
Phong quang cảnh giới, dân an lạc,
Diệu pháp hồng dương, biển cát tường.

*Bốn mươi năm Pháp nạn qua,
Khấp trời vắng bóng lệ nhòa, điêu linh.
Quảng Hương vì đạo quên mình,
Kính thương đạo hạnh, chân tình ghi ơn.
Bắc Âu, Đan Mạch dựng chùa,
Quảng Hương tự hiệu vang hòa nơi nơi.
Phong quang cảnh vật vui tươi,
Pháp mầu đem lại đời, người thăng hoa.*

*Chùa Quảng Hương, Arhus, Đan Mạch, ngày 04 tháng 7 năm 2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu*

VĂN TRÔNG VỀ

Hăm tám năm trường xa cách quê *
Hồn thiêng sông núi, vẫn trông về!
Rạng danh đạo pháp và dân tộc,
Dem lại cho đời bớt khổ, mê.
Vượt thoát gian lao, chẳng quản gì,
Dựng xây sự nghiệp đáng khen, ghi!
Trời cao, biển rộng, hồn quê rộng,
Một phút huy hoàng, trở lại quê!

*Chùa Quảng Hương, Arhus, Đan Mạch, ngày 04 tháng 7 năm 2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu cảm niệm*

** 1975-2003.*

VẠN HẠNH TỰ CẢM TÁC

Lê, Lý lưỡng triều xán lạn tung,
Huân phong Vạn Hạnh mạc năng cùng.
Chuyển di bỉ vạn thành hưng vận,
Chấn tích vương kỳ vạn thế công.
Vong quốc Việt dân tứ cố hương,
Cao tiêu Tôn hiệu lập Tôn đường.
Quốc gia, đạo pháp chân hoài vọng,
Hưng thịnh, an bình, thế vĩnh xương.
*Hai triều Lê Lý rõ ràng,
Huân phong Vạn Hạnh mọi đàng ngợi khen.
Suy vi chuyển, thịnh bừng lên,
Đế đô muôn thuở gắn liền Tôn danh.
Nhớ nhà, dân Việt nơi đây,
Danh Ngài kỷ niệm dựng xây Phật đường.
Quốc gia, đạo pháp kính thương,
Cầu mong hưng thịnh, phú cường dài lâu.*

*Chùa Vạn Hạnh, Odense, Đan Mạch, ngày 05 tháng 7 năm 2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu cảm tác*

CÓ NHỚ KHÔNG?

Hăm tám năm trường có nhớ không? *
Bao nhiêu tang tóc, lắm đau lòng.
Cửa nhà tan nát, người xa cách,
Hồn quế mơ màng núi, biển, sông!
Nghiep vận xui nên chẳng oán than,
Gắng công tu tỉnh, vượt cơ hàn.
Trau dồi hiểu biết, tình thương rộng,
Đời, đạo ngày mai thực rõ ràng.

Chùa Vạn Hạnh, Odense, Đan Mạch, ngày 05 tháng 7 năm 2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu cảm niệm
** 1975-2003.*

PHẬT-QUANG-TỰ CẢM TÁC

Thụy Điển thanh sơn hiện nhất tòa,
Phật Quang lâu các lộng thanh hoa.
Tứ vi lâm mộc liên hoàn nhiều,
Truyền thạch dao văn bát nhã ca.
Tịnh lạc tâm tư lạc thảo hoa,
Phước duyên chiêu cảm cộng vân hà.
Thiệu long Phật chủng, xuân trường tại,
Tâm nhuận quần sinh liễu Phật Đà.
*Thanh sơn bổng hiện một tòa,
Phật Quang, Thụy Điển, thanh hoa tự thành.
Bốn bề cây cỏ vây quanh,
Suối reo bát nhã âm thanh ca mừng.
Tâm vui, hoa cỏ tưng bừng,
Phước duyên, Tịnh Phước hòa cùng ráng mây.
Nói dòng Phật pháp lâu dài,
Quần sinh liễu ngộ lên đài Giác hoa.*

Chùa Phật Quang, Goteborg, Thụy Điển, ngày 07 tháng 7 năm 2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu cảm tác

CÓ CHI BÀN?

Hăm tám năm trường tâm vẫn an, *
Vô thường, vô ngã có chi bàn?
Có không, không có tuồng mây nổi,
Hòa nhập thiên nhiên, vạn cảnh nhàn.
Hiểu biết, tình thương tạc đáy lòng,
Nhân sinh, vạn vật một nhà chung.
Chung vui, chung sức cùng xây dựng,
Cùng dắt nhau lên cảnh đại đồng.

Chùa Phật Quang, Goteborg, Thụy Điển, ngày 07 tháng 7 năm 2003

Hòa Thượng Thích Tâm Châu tự cảm

** 1975-2003.*

VÀI NÉT TINH THẦN

với thi phẩm “Đường Về” của Ni Sư Chân Phước

Chân không biển giác ngập tràn,
Có, không, không, có niết bàn thanh thoi.
Dọc ngang góc biển, chân trời,
Vô sinh trôi khúc an vui chân thường.
Quán Âm thị hiện muôn phương,
Di Đà sáu chữ đạo thường siêu linh.
An nhiên trong chốn hữu tình,
Siêu nhiên lặng lẽ dáng hình chân như.
Một vần thơ! Một vần thơ!
Tạo duyên lợi lạc, mộng mơ, thoát trần!

Montreal, xuân Giáp Thân (2004)

TÌM VỀ CHÓN XƯA

*cảm niệm Tập Nhạc “Tìm Về Chón Xưa” *
của Thích Viên Giác, chùa Khuông Việt, Na Uy.*

Này hỡi ai ơi! Ai có hay!
Bắc Âu xuân tới, cỏ hoa đầy.
Trời xanh mây trắng ru hồn gió,
Núi nhả hơi hương, lá chuyễn lay.
Thế kỷ hai mươi, nóng, lạnh qua,
Chuyển sang **hăm mốt**, mộng chi là?
Văn minh Tin Học mông mênh quá,
Thu gọn, không, thời, một sát na.
Những tối mùa Đông giá buốt lên,
Bóng hình dĩ vãng hiện ngay liền.
Ngoài trời tuyết phủ cây im lặng,
Trong đáy tâm tư sóng nhạc rền.
Vũ trụ **tình yêu** không bến bờ,
Là trăng, là gió, gọi hồn thơ.
Là tình thanh sắc, ôm sâu mộng,
Là nước non thiêng, đạo phụng thờ.
Nhìn lại **thời qua quá mau**,
Tóc xanh thoáng chốc bạc sơ màu.
Ân tình nặng trĩu sâu vương vấn,
Tử biệt, sinh ly thấm khổ đau.
Nay ở nơi đây mặc vọng cầu,
Thời quang thấm thoát, **mai về đâu?**
Thiện lên, ác xuống quanh ba cõi,
Một niệm Di Đà vượt trước sau.
Rồi cũng thế thôi, một cuộc đời!
Hơn thua, danh lợi, áng mây trôi,
Hoa tàn, trăng khuyết, sông bồi, lở,
Bùng nở hoa tàn, ánh rạng ngời.
Chào đón Chư Tôn, mỗi Hạ về,

Như lên bờ giác, vượt sông mê.
Tăng thêm giới, tuệ, thêm tình đạo,
Thêm nổi an vui, giác lộ kê!
Ta hãy **tìm về chốn cũ xưa**.
Chốn xưa bờ giác vượt ba thừa.
Nơi đây cõi tịnh là tâm tịnh,
Đây đức Từ Tôn sẵn đón chờ!
Nương **thuyền bát nhã** vượt sông mê,
Sắc sắc, không không rõ mọi bề.
Không sợ, không lo, không vương bận,
Đạt vô sở đắc, thắng về quê!
Thế gian như huyễn nghĩ bàn chi!
Viên Giác không tâm, thực đáng ghi.
Ba học siêng tu, chân giải thoát,
Tương lai y, chính chẳng ai bì!
Duyên bởi thanh âm, ngộ đạo màu,
Tuy cơ, phương tiện, dẫn người sau.
Tâm trong, sự vật hòa trong lặng,
Cực Lạc, Di Đà, tín, nguyện sâu!

Chùa Khuông Việt, Na Uy: 08.7.2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu cảm niệm

* “Tìm Về Chốn Xưa” là tên Tập Nhạc gồm có 10 bài. Đầu đề mỗi bài được nêu ra bằng chữ đậm trong bài.

KHUÔNG VIỆT HẠ TRƯỜNG CẢM NIỆM

Khuông Việt kim niên kết Hạ trường,
Khâm tuân Phật chỉ quảng tuyên dương.
Chư phương Tăng, tín vân lai tập,
Hoa thảo triêm nhu, tuệ cự chương.
Triêu mộ chung thanh, cổ, đặc hòa,
Âm dương lưỡng giới mộc ân ba.
Vân lung phạm vũ, hương phong quyển,
Pháp vũ trường lưu, trưởng Phật Đà.
Phiền não miên lưu tích vãng lai,
Nhất thời băng tận, giác hoa khai.
Viên minh hiển phát, huy vô lậu,
Diệu giác chân như xán bảo đài.
Phật sự viên thành, tâm ấn tâm,
Phương lưu đại địa, đức nan tầm.
Khứ lai thủy nguyệt vô dung tích,
Hợp xứng vô thanh bát nhã cầm.
*Khuông Việt năm nay kết Hạ trường,
Vâng lời Phật dạy rộng tuyên dương.*
Chư Tăng, thiện tín chư phương lại,
Cây cỏ reo vui, đuốc tuệ giương.
*Sớm hôm chuông trống, mõ vang rền,
Lợi lạc âm dương hét não phiền.*
*Chùa rợp mây hòa, hương gió thoảng,
Mưa tuôn Phật pháp, mãi lan truyền.*
*Phiền não bao đời, xưa tới nay,
Giác hoa bừng nở, sạch tiêu rây!*
Viên minh rực rỡ tuyên vô lậu,

*Diệu giác, chân như hiện bảo đài.
Tâm với tâm đồng, Phật sự thông,
Đức hương lưu lại sánh sao cùng!
Nước trong, trăng hiện không lưu dấu,
Bát nhã vô thanh tự tại rung!*

*Chùa Khuông Việt, Na Uy: 09.7.2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu cảm niệm*

NA UY PHÁP-VŨ-TỰ CẢM NIỆM

**Phật quang Tây chiếu, đạo xương minh,
Pháp vũ triêm nhu, nhuận hữu tình.
Tăng bảo hoằng khai, quy giác lộ,
Hưng duyên, công đức, tạo công trình.
Việt hóa tăng bồi tại thử phương,
Thăng hoa, thiện mỹ, nhật huy hoàng.
Đồng nhân cộng hưởng phồn vinh lợi,
Quốc độ, nhân dân lạc phú cường.
Đạo Vàng soi sáng phương Tây,
Nguồn mưa chính pháp thấm say lòng người.
Quay về giác đạo vui tươi,
Công trình, công đức vững xây đạo, đời.
Việt Nam văn hóa nơi đây,
Chung phần tốt đẹp, mỗi ngày văn minh.
Hương phần vui vẻ, phồn vinh,
Quốc gia, dân chúng an ninh, phú cường.**

*Chùa Pháp Vũ, Sotra, Bergen, Na Uy, ngày 11 tháng 7 năm 2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu cảm niệm*

TA VỚI TA

Hăm tám năm rồi, ta với ta, *
Gắng công làm đạo, vẻ vang nhà.
Góp phần hưng thịnh nơi cư ngụ,
Nghĩ đến quê hương, cảm xót xa!
Việc ấy coi như tạm tạm rồi,
Tương lai đại nghiệp vẫn chưa nguôi!
Sáng danh đạo pháp, an nhân loại,
Đất nước phục hưng, rạng sáng ngời!

*Chùa Pháp Vũ, Sotra, Bergen, Na Uy, ngày 11 tháng 7 năm 2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu cảm niệm
* 1975-2003.*

HĂM TÁM NĂM QUA

Hăm tám năm qua ở nước ngoài, *
Bôn ba đây đó gọi trần ai!
Vì tình dân tộc xa quê cũ,
Vì đạo lưu truyền, khởi nhạ phai.
Một niệm từ bi, chẳng ngại ngừng,
Chia bùi, xẻ ngọt, góp vui chung.
Vớ ai vợ khố, thêm tâm đạo,
Cảm thấy khinh an, dịu cõi lòng!

*Không trung, ngày 15.7.2003
Hòa Thượng Thích Tâm Châu cảm niệm
* 1975-2003.*

Nguồn: <http://trungtamhuongdao.free.fr/tinhmongdoi01.html>

www.vietnamvanhien.net